

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ X  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2021/HS-ST  
Ngày: 01-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phí Thị Phương Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;

Ông Nguyễn Thanh Trang.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Chí Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 34/TB-TA ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Thành N, sinh ngày 18/5/1999 tại thành phố X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 15, khóm Vd1, phường Sn, thành phố X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B, sinh năm 1954 và bà Lương Thị A, sinh năm 1957; anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là người cuối cùng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2021 cho đến nay, có mặt.

***Người chứng kiến:***

- Ông Mai Văn H, sinh năm 1973; (vắng mặt).

- Ông Lê Trương Minh F, sinh năm 1996; (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/5/2021, lực lượng phối hợp Công an thành phố X và Công an phường Sn, thành phố X trên đường tuần tra đến khu vực tổ 19, khóm Vđ, phường Sn, thành phố X phát hiện, bắt quả tang Hồ Thành N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ 01 túi nhựa trong suốt, cuộn tròn, chứa tinh thể màu trắng. N khai là ma túy đá và Heroin mua ở thành phố Hồ Chí Minh và của người phụ nữ (không rõ lai lịch; tại khu vực Hầm Chì thuộc khóm Vđ, phường Sn) cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nhựa trong suốt, cuộn tròn, chứa tinh thể màu trắng (giám định ma túy Methamphetamine); 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, sọc trắng, hàn kín, chứa chất bột trắng (giám định ma túy Heroin); đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự.

Căn cứ Kết luận giám định số: 128/KLGT-PC09 (MT) ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang kết luận: Mẫu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4996 gam; Mẫu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,0135 gam. Tổng khối lượng ma túy 0,5131 gam.

Ngày 25/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X khởi tố, tạm giam Hồ Thành N để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đã truy tố bị cáo Hồ Thành N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người chứng kiến Mai Văn H, Lê Trương Minh F vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không tiền án, tiền sự, thuộc thành phần lao động, không được đi học nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thành N từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định.

Đối với người phụ nữ, người đàn ông bán ma túy cho bị cáo N, qua xác minh xác định là Bùi Thị Diễm Thanh và Nguyễn Văn Năm (cư trú tại tổ 09, khóm Vđ, phường Sn, thành phố X, tỉnh An Giang), Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý theo luật định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố, bị cáo N khai nhận, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/5/2021, N cất giấu 01 tép Heroin trong túi quần phía sau bên phải đi bộ đến khu vực Hàm Chi thuộc tổ 09, khóm Vđ, phường Sn, thành phố X gặp người phụ nữ (khoảng 45 tuổi, tóc dài ngang lưng, da trắng, cao khoảng 1m50) mua 01 bọc nilong trong suốt, bên trong chứa ma túy đá với số tiền 500.000 đồng. N cuộn tròn bọc nilong cầm trong tay phải đi bộ về nhà thì gặp Lê Trương Minh F là bạn, đang điều khiển xe mô tô nên kêu F chở N đến tiệm Thảo 67 để nạp tiền chơi game; khi đến tiệm Thảo 67, F đậu xe đợi ở ngoài, N cầm điện thoại cùng bọc nilong đựng ma túy vừa mua bên tay phải đi vào tiệm nạp tiền thì thấy lực lượng Công an phường đang kiểm tra hành chính đối với F, sau đó, lực lượng Công an mời F và N về trụ sở để làm việc; trên đường đi bộ về trụ sở Công an phường Sn, N ném bỏ bọc nilong đựng ma túy vừa mua xuống đường thì bị phát hiện, thu giữ; sau khi khám xét phát hiện và thu giữ thêm 01 tép ma túy loại Heroin cất giấu trong túi quần bên phải phía sau của N; lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật thu giữ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/5/2021 do Công an phường Sn, thành phố X lập; lời khai của ông Mai Văn H về việc chứng kiến Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ 01 bọc nilong trong suốt cuộn tròn, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, sọc trắng hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Khi đó, bị cáo khai nhận chất bột màu trắng bên trong bọc nilong và đoạn ống hút bị thu giữ là ma túy. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang là 01 bọc nilong trong suốt cuộn tròn, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, sọc trắng hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 128/KLGD-PC09 (MT) ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, chất bột trắng có trong 01 bọc nilong trong suốt cuộn tròn thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4996 gam; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, sọc trắng hàn kín thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0135 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy, loại Methamphetamine và loại Heroin, có tổng khối lượng 0,5131 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không tiền án, tiền sự, thuộc thành phần lao động, không được đi học nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ, người đàn ông bán ma túy cho bị cáo N, qua xác minh xác định là Bùi Thị Diễm Thanh và Nguyễn Văn Năm (cư trú tại tổ 09, khóm Vđ, phường Sn, thành phố X, tỉnh An Giang), Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý theo luật định là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Hồ Thành N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Hồ Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/7/2021 (*ngày sáu, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

*2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong (ghi vụ số: 128/KLGĐ-PC09(MT) ngày 13/6/2021) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Ấy.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố X).

*3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Hồ Thành N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Hồ Thành N có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. X (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. X (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phí Thị Phương Nhung**